

Số: 77 /QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 10 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Chỉ số cải cách hành chính của
các Sở, ban, ngành và UBND cấp huyện năm 2024**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật tổ chức chính phủ và
Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Quyết định số 1143/QĐ-UBND ngày 24 tháng 4 năm 2024 của
Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Bộ chỉ số cải cách hành chính năm 2024;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Văn bản số 167/SNV-
CCHC&VTLT ngày 09 tháng 01 năm 2025.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố Chỉ số cải cách hành chính của các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện năm 2024 (Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND cấp huyện căn cứ kết quả xác định Chỉ số cải cách hành chính 2024 để triển khai các giải pháp nâng cao hiệu quả cải cách hành chính trong năm 2025 và các năm tiếp theo.

Điều 3. Giám đốc Sở Nội vụ chủ trì theo dõi kết quả triển khai các giải pháp nâng cao hiệu quả cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị; báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh lồng ghép trong báo cáo kết quả thực hiện công tác cải cách hành chính định kỳ quý, 6 tháng, năm của tỉnh theo quy định.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND cấp huyện chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Vụ Cải cách hành chính - Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm soát TTHC - Văn phòng Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành; Cục Thuế; Cục Hải Quan; Công an tỉnh; Bảo hiểm Xã hội tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Báo Đồng Nai; Đài Phát thanh - Truyền hình Đồng Nai;
- Chánh, các Phó Chánh VP. UBND tỉnh;
- Lưu: VT, HCC.



CHỦ TỊCH

Võ Tấn Đức

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



Phụ lục 1

Kết quả Chỉ số cải cách hành chính của các Sở, ban ngành năm 2024

(Kèm theo Quyết định số 17 /QĐ-UBND ngày 10 tháng 01 năm 2025
của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	ĐƠN VỊ	CHỈ SỐ CCHC	XẾP LOẠI
I	Các đơn vị có xếp hạng		
1	Sở Tài nguyên và Môi trường	93.26	Xuất sắc
2	Sở Ngoại vụ	91.84	Xuất sắc
3	Sở Nội vụ	91.64	Xuất sắc
4	Sở Tư pháp	91.34	Xuất sắc
5	Sở Công Thương	90.19	Xuất sắc
6	Sở Thông tin và Truyền thông	90.06	Xuất sắc
7	Sở Kế hoạch và Đầu tư	90.04	Xuất sắc
8	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	89.29	Tốt
9	Sở Khoa học và Công nghệ	89.19	Tốt
10	Sở Y tế	87.50	Tốt
11	Sở Tài chính	87.12	Tốt
12	Sở Giao thông Vận tải	86.67	Tốt
13	Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn	86.26	Tốt
14	Sở Xây dựng	85.67	Tốt
15	Ban Quản lý các Khu công nghiệp	84.90	Tốt
16	Sở Giáo dục và Đào tạo	84.77	Tốt
17	Sở Văn hóa – Thể thao và Du lịch	83.15	Tốt
II	Các đơn vị không xếp hạng		
1	Văn phòng UBND tỉnh	95.76	Xuất sắc
2	Thanh Tra tỉnh	92.72	Xuất sắc
3	Ban Dân tộc	91.25	Xuất sắc
4	Ban Quản lý Khu công nghệ cao, Công nghệ sinh học	89.03	Tốt

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



Phụ lục 2

Kết quả Chỉ số cải cách hành chính của các huyện, thành phố năm 2024
(Kèm theo Quyết định số 77/QĐ-UBND ngày 10 tháng 01 năm 2025
của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	HUYỆN, THÀNH PHỐ	CHỈ SỐ CCHC	XẾP LOẠI
1	UBND huyện Xuân Lộc	94.74	Xuất sắc
2	UBND huyện Tân Phú	93.06	Xuất sắc
3	UBND huyện Vĩnh Cửu	92.42	Xuất sắc
4	UBND huyện Định Quán	92.33	Xuất sắc
5	UBND huyện Thống Nhất	91.07	Xuất sắc
6	UBND thành phố Long Khánh	90.23	Xuất sắc
7	UBND huyện Long Thành	90.01	Xuất sắc
8	UBND thành phố Biên Hòa	88.05	Tốt
9	UBND huyện Nhơn Trạch	87.85	Tốt
10	UBND huyện Cẩm Mỹ	86	Tốt
11	UBND huyện Trảng Bom	80.30	Tốt